

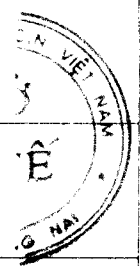
Đồng Nai, ngày 25 tháng 11 năm 2021

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH GIẢM THÁNG 11/2021**

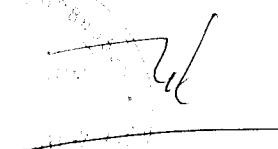

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai
- Địa chỉ: Số 02, Đồng Khởi, P. Tam Hoà, Biên Hòa, Đồng Nai
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 24/24 hàng ngày
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | HỌ VÀ TÊN             | SỐ CCHN           | Phạm vi hoạt động chuyên môn                    | Thời gian đăng kí hành nghề   | Vị trí chuyên môn                 | Ghi chú |
|-----|-----------------------|-------------------|---|---|-----------------------------------|---------|
| 1   | Nguyễn Thị Thanh Thúy | 0004454/BD-CCHN   | KTV Xét nghiệm                                  | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | KTV Xét nghiệm                    |         |
| 2   | Đoàn Duy Trí          | 002638/BD-CCHN    | Kỹ thuật viên:<br>Xquang,<br>ST.Scanner,<br>MRI | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Kỹ thuật viên<br>CDHA             |         |
| 3   | Nguyễn Thị Lan Anh    | 010185/ĐNAI-CCHN  | Điều dưỡng                                      | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                        |         |
| 4   | Phan Thị Tuyết Nhung  | 002794/QT-CCHN    | Điều dưỡng                                      | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                        |         |
| 5   | Nông Thị Linh         | 0005964/ĐL-CCHN   | Điều dưỡng                                      | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                        |         |
| 6   | Huỳnh Xuân Nhị        | 003671/ĐNAI-CCHN  | Khám bệnh,<br>chữa bệnh CK<br>Mắt               | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Khám bệnh,<br>chữa bệnh CK<br>Mắt |         |
| 7   | Phạm Thị Hương        | 0009123/ĐNAI-CCHN | Điều dưỡng                                      | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                        |         |
| 8   | Đỗ Thị Lệ Thu         | 010845/ĐNAI-CCHN  | Điều dưỡng                                      | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                        |         |
| 9   | Nguyễn Thị Ngọc Oanh  | 013363/ĐNAI-CCHN  | Điều dưỡng                                      | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                        |         |
| 10  | Phạm Thị Đình         | 013075/ĐNAI-CCHN  | Điều dưỡng                                      | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                        |         |

|    |                     |                   |  |   |  |  |
|----|---------------------|-------------------|--|---|--|--|
| 11 | Lâm Thị Hồng Hương  | 004344/ĐNAI-CCHN  | KTV gây mê<br>hồi sức  | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | KTV gây mê<br>hồi sức  |  |
| 12 | Dặng Thị Thanh Hà   | 004470/ĐNAI-CCHN  | Điều dưỡng   | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng   |  |
| 13 | Trần Thị Út Sâm     | 0009780/ĐNAI-CCHN | Nữ hộ sinh   | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Nữ hộ sinh   |  |
| 14 | Vũ Thị Hồng Cúc     | 010032/ĐNAI-CCHN  | Nữ hộ sinh   | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Nữ hộ sinh   |  |
| 15 | Huỳnh Thị Tố Hoa    | 003567/ĐNAI-CCHN  | Nữ hộ sinh   | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Nữ hộ sinh   |  |
| 16 | Chu Thùy Minh Trang | 0006445/ĐL-CCHN   | Nữ hộ sinh   | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Nữ hộ sinh   |  |
| 17 | Phan Thị Bạch Hoa   | 003591/ĐNAI-CCHN  | Nữ hộ sinh   | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Nữ hộ sinh   |  |
| 18 | Nguyễn Thị Kim Liên | 0005190/ĐL-CCHN   | Nữ hộ sinh   | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Nữ hộ sinh   |  |
| 19 | Lý Thị Chúc Huệ     | 003565/ĐNAI-CCHN  | Nữ hộ sinh   | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Nữ hộ sinh   |  |
| 20 | Nguyễn Thị Ngọc Ánh | 000680/ĐNAI-CCHN  | Nữ hộ sinh   | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Nữ hộ sinh   |  |
| 21 | Ngô Thị Thùy Liên   | 010920/ĐNAI-CCHN  | Khám bệnh,<br>chữa bệnh Nội<br>khoa, không<br>làm thủ thuật<br>chuyên khoa | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Khám bệnh,<br>chữa bệnh Nội<br>khoa, không<br>làm thủ thuật<br>chuyên khoa |  |
| 22 | Trịnh Thị Hữu Hạnh  | 004460/ĐNAI-CCHN  | Điều dưỡng   | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng   |  |
| 23 | Hoàng Trung Phong   | 013218/ĐNAI-CCHN  | Khám bệnh,<br>chữa bệnh da<br>khoa hệ Nội -<br>Nhi                         | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Khám bệnh,<br>chữa bệnh da<br>khoa hệ Nội -<br>Nhi                         |  |

|    |                         |                     |                                     |   |                                     |  |
|----|-------------------------|---------------------|-------------------------------------|---|-------------------------------------|--|
| 24 | Nguyễn Thị Mỹ Duyên     | 013016/DNAI - CCHN  | Điều dưỡng                          | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                          |  |
| 25 | Nguyễn Thị Hạnh         | 0036422/HCM-CCHN    | Điều dưỡng                          | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                          |  |
| 26 | Lê Văn Tĩnh             | 010851/DNAI-CCHN    | Khám bệnh,<br>chữa bệnh Nội<br>khoa | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Khám bệnh,<br>chữa bệnh Nội<br>khoa |  |
| 27 | Nguyễn Thị Liên         | 004496/DNAI-CCHN    | Điều dưỡng                          | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                          |  |
| 28 | Thái Thị Hồng           | 002062/DNAI-CCHN    | Điều dưỡng                          | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                          |  |
| 29 | Lê Thị Hoa              | 012808/DNAI-CCHN    | Điều dưỡng                          | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                          |  |
| 30 | Lê Thủy Hậu             | 013049/DNAI-CCHN    | Điều dưỡng                          | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                          |  |
| 31 | Hồ Bích Trâm            | 002864/ DNAI - CCHN | Điều dưỡng                          | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                          |  |
| 32 | Huỳnh Thị Hồng Nhung    | 011766/DNAI-CCHN    | Điều dưỡng                          | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                          |  |
| 33 | Đoàn Duy Trí            | 002638/BD-CCHN      | Kỹ thuật viên                       | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Kỹ thuật viên                       |  |
| 34 | Nguyễn Phùng Thanh Thúy | 003727/DNAI-CCHN    | Điều dưỡng                          | Sáng 7 giờ - 11 giờ 30<br>Chiều 13 giờ 00 - 16 giờ 30<br>Từ thứ Hai đến thứ Sáu | Điều dưỡng                          |  |

**GIÁM ĐỐC**

TS.BS Trương Thiết Dũng